

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KIM HOÀN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KIM HOÀN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KIM HOAN TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109290515

3. Ngày thành lập: 31/07/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 31/55, đường Thiên Đức, Thị Trấn Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình ; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng-công nghiệp ; - Thiết kế cơ - điện công trình; - Thiết kế cấp-thoát nước công trình ; - Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật ; - Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông ; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình ; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình ; - Tư vấn quản lý dự án	7110
2.	Xây dựng nhà để ở	4101
3.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn quặng sắt và quặng kim loại màu; sắt thép và kim loại màu ở dạng nguyên sinh; bán thành phẩm bằng sắt thép và kim loại màu; (Không bao gồm kinh doanh vàng)	4662
4.	Xây dựng nhà không để ở	4102
5.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; cao su; đá quý; phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh, đóng gói, lưu kho và phân phối;	4669
7.	Xây dựng công trình đường bộ	4212

8.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ vàng trang sức, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức (không bao gồm vàng miếng); hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ; tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ); hoa, cây cảnh; đồng hồ và đồ trang sức; hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh; hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tính ngưỡng khác; tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại;- dầu hỏa, bình ga, than, củi sử dụng làm nhiên liệu để đun nấu trong gia đình; hàng hóa sử dụng để lau chùi, quét dọn, làm vệ sinh như chổi, bàn chải, giẻ lau	4773
9.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan Chi tiết: Sản xuất ngọc trai nhân tạo; Sản xuất đá quý và đá bán quý, bao gồm đá công nghiệp và đá quý hoặc bán quý tái phục hồi hoặc nhân tạo; Làm kim cương; Sản xuất đồ trang sức bằng kim loại quý hoặc kim loại cơ bản mạ kim loại quý hoặc đá quý hoặc đá nửa quý, hoặc kim loại quý tổng hợp và đá quý hoặc đá nửa quý hoặc các kim loại khác; Sản xuất các chi tiết vàng bạc bằng kim loại quý hoặc kim loại cơ bản mạ kim loại quý như : Đồ ăn, đồ dẹt, bát đĩa, ấm chén, các chi tiết vệ sinh, các chi tiết trong văn phòng, các chi tiết sử dụng trong tôn giáo; Sản xuất các chi tiết kỹ thuật hoặc thí nghiệm bằng kim loại quý (trừ dụng cụ hoặc các phần tương tự) nồi nấu kim loại, bàn xẻng, thỏi cực dương của kim loại; Đồng hồ bằng kim loại (quý); cổ tay áo, dây đồng hồ, hộp thuốc lá;	3211
10.	Xây dựng công trình điện	4221
11.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Dầu mỏ, dầu thô, diesel nhiên liệu, xăng, dầu nhiên liệu, dầu đốt nóng, dầu hỏa; Dầu mỡ nhờn, xăng dầu đã tinh chế.	4661
12.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
13.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
14.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
15.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
16.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
17.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
18.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng	5629

19.	Khai thác gỗ	0220
20.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4512
21.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5630
22.	Xây dựng công trình thủy	4291
23.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
24.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
25.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
26.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh - Chi tiết: Bán lẻ giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán lẻ đèn và bộ đèn; Bán lẻ dụng cụ gia đình và dao kéo, dụng cụ cắt gọt; hàng gốm, sứ, hàng thủy tinh; Bán lẻ thiết bị gia dụng; Bán lẻ thiết bị hệ thống an ninh như thiết bị khoá, kết sắt không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng;	4759
27.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
28.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
29.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm khác từ cao su thiên nhiên và cao su tổng hợp, cao su chưa lưu hoá hoặc đã lưu hoá hoặc đã làm cứng	2219
30.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
31.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
32.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
33.	Phá dỡ	4311
34.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
35.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
36.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh;	4932
37.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
38.	Cho thuê xe có động cơ	7710
39.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

40.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; hàng gốm, sứ, thủy tinh; đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức; giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649(Chính)
41.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến	4663
42.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
43.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
44.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
45.	Bán buôn đồ uống	4633
46.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn nông sản	4620
47.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659
48.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác loại mới và loại đã qua sử dụng. (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4511
49.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
51.	In ấn	1811
52.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
53.	Quảng cáo	7310
54.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
55.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
56.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
57.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

58.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác - Chi tiết: Hoạt động đại lý bán buôn, đại lý bán lẻ, môi giới và xe có động cơ khác. (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4513
59.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
60.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
61.	Sản xuất sảm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
62.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220

6. Vốn điều lệ: 9.900.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ KIM HOÀN Giới tính: Nữ
 Chức danh: Giám đốc
 Sinh ngày: 17/09/2000 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân
 Số giấy chứng thực cá nhân: 341979422
 Ngày cấp: 04/08/2015 Nơi cấp: Công an tỉnh Đồng Tháp
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Mỹ Tây, Phường Mỹ Phú, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam
 Chỗ ở hiện tại: Ấp Mỹ Tây, Phường Mỹ Phú, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội